

Số: 140/2024/QĐST-HNGĐ

CP, ngày 13 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: Tổ 29, khóm 6, phường CP A, thành phố Đ, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Chị **Lê Thị Phượng H**, sinh năm 1996. Địa chỉ cư trú: số 24, ấp Khánh K1, xã K, huyện CP, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành T và chị Lê Thị Phượng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành T và chị Lê Thị Phượng H thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ 145, ngày đăng ký 05/9/2022 do Ủy ban nhân dân xã K, huyện CP, tỉnh An Giang cấp cho anh Nguyễn Thành T và chị Lê Thị Phượng H không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Lê Thị Phượng H thống nhất vợ chồng có 01 (một) con chung tên Nguyễn Lê Thành K1, sinh ngày 22/7/2022. Hiện cháu K1 đang sống với chị H. Khi ly hôn, chị H được tiếp tục trực

tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu K1, anh T đồng ý tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu K1 với số tiền 5.000.000 đồng/tháng (Năm triệu đồng/tháng) kể từ ngày 01/4/2024 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động được.

Về quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung: Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Người được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung.

Quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một bên, các bên hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) (bao gồm luôn phần án phí sơ thẩm của chị H phải chịu) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 0005350 ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP nên anh T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. CP;
- THADS H. CP;
- UBND xã K,
H. CP, tỉnh An Giang;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Thái Dương Thùy Dung